



FrieslandCampina 

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

FrieslandCampina Vietnam

Bình Hoa, Thuan An
Bình Dương
Vietnam

t +84 (0) 650 375 44 22

f +84 (0) 650 376 80 80

www.frieslandcampina.com.vn

Kính gửi: Các Cơ quan có thẩm quyền

Về việc: Xác nhận Công ty TNHH Truyền Thông BrandMax là đơn vị thực hiện chương trình giới thiệu sản phẩm Yomost Jelly – thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch ."

Ngày 20 tháng 04 năm 2016

Thưa Quý cơ quan,

Bằng văn bản này, chúng tôi xác nhận như sau:

Công ty TNHH Truyền Thông BrandMax

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 5, Tòa nhà HD Tower, số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Văn phòng đại diện: 13-15 Bàu Cát 4, Phường 14, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Giấy CNĐKKD số: 0312099072 do Sở Kế hoạch và Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/12/2012, sửa đổi lần 4 ngày 6/10/2015.

Đại diện bởi: Ông **Tạ Duy Quốc Chính** – Chức vụ: Giám đốc điều hành

Là đơn vị thực hiện chương trình giới thiệu sản phẩm Yomost Jelly được ủy quyền để:

- (a) Liên hệ các cơ quan chức năng để xin giấy phép thực hiện chương trình.
- (b) Thực hiện chương trình giới thiệu và tặng mẫu dùng thử cho sản phẩm Yomost Jelly – thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch
- (c) Tư vấn cho người tiêu dùng về sản phẩm Yomost Jelly – thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch.
- (d) Tặng quà tặng cho người tiêu dùng

Thời gian ủy quyền : từ 20/04/2016 đến 30/07/2016.

Địa bàn thực hiện: HCM, Cần Thơ, Nha Trang, Đà Nẵng, Hà Nội, Hải Phòng.

Chúng tôi mong nhận được sự hỗ trợ của Quý cơ quan trong quá trình Công Ty TNHH Truyền Thông BrandMax thực hiện chương trình.

Trân trọng,

Đại diện Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam

Đại diện Công ty TNHH Truyền Thông Brandmax



Trần Quốc Huân
Phó Tổng Giám Đốc



TẠ DUY QUỐC CHÍNH
Giám đốc điều hành



Friso



SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 0312099072

BẢN SAO

Đăng ký lần đầu: ngày 25 tháng 12 năm 2012

Đăng ký thay đổi lần thứ: 4, ngày 06 tháng 10 năm 2015

(Tên cũ: Công ty TNHH Xây dựng và Phát triển Thương Hiệu)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG BRANDMAX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BRANDMAX COMMUNICATION
COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BRANDMAX

2. Địa chỉ trụ sở chính

*Lầu 5, Tòa nhà HD Tower, Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bến Nghé,
Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

Điện thoại: 0908 088 082

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 5.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ; và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	LƯƠNG THỊ THU BÂN	315 Lô A, Cư xá Gò Dầu 2, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	3.000.000.000	60,00	025016572	
2	TẠ DUY QUỐC CHÍNH	188/6 Đường số 9, Phường 9, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	2.000.000.000	40,00	025372018	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: LƯƠNG THỊ THU BÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 30/10/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025016572

Ngày cấp: 10/10/2008

Nơi cấp: Công an TP. HCM

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 315 Lô A, Cư xá Gò Dầu 2, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 315 Lô A, Cư xá Gò Dầu 2, Phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thanh Huyền

04-11-2015
Chứng thực bản sao
đúng với bản chính.

Số chứng thực..... Quyển số..... SCT/BS

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Phó Chủ tịch UBND Phường 14 Q. Tân Bình



Trần Sinh Hùng



BỘ Y TẾ
CỤC AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: 9150/2015/ATTP-XNCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2015

XÁC NHẬN CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày.....tháng.....năm 200....

Cục An toàn thực phẩm xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm của:

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam

Địa chỉ: Phường Bình Hòa – Thị xã Thuận An- Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 06503754422

Fax: 06503754726

Email: luu.leviet@frieslandcampina.com

Cho sản phẩm: Yomost Jellyz - Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch – Vị Cam và Đào, dạng chai. Yomost Jellyz – Yoghurt drink with real fruit juice and jelly – Orange and Peach, bottle

Sản phẩm trên thuộc nhóm Sữa và sản phẩm từ sữa do Công ty TNHH FrieslandCampina Thailand; Địa chỉ: 89/2 Moo 8, Soi Wat Suansom, Poochaosamingprai Road, Samrontai PhraPradang, Samutprakarn, 10130, Thailand, Thailand sản xuất phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định hiện hành và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Định kỳ 5 năm tổ chức, cá nhân phải thực hiện lại việc đăng ký bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lê Văn Giang



Handwritten signature or mark at the bottom right.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG BỐ PHÙ HỢP QUY ĐỊNH AN TOÀN THỰC PHẨM

Số: FCV-DKY YM ORANGE AND PEACH 05/0

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam**

Địa chỉ: Phường Bình Hòa – Thị xã Thuận An- Tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 06503754422

Fax: 06503754726

E-mail: luu.leviet@frieslandcampina.com

CÔNG BỐ

Sản phẩm: **Yomost Jellyz - Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch – Vị Cam và Đào, dạng chai.Yomost Jellyz – Yoghurt drink with real fruit juice and jelly – Orange and Peach, bottle**

Sản xuất tại: **Công ty TNHH FrieslandCampina Thailand**

Địa chỉ: 89/2 Moo 8, Soi Wat Suansom, Poochaosamingprai Road, Samrontai PhraPradang, Samutprakarn, 10130, Thailand

Xuất xứ: Thailand

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật/quy định an toàn thực phẩm:

38/2012/NĐ-CP: Nghị định số 38/2012/NĐ-CP của Chính phủ : Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm; QCVN 8-3:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện chế độ kiểm tra và kiểm nghiệm định kỳ theo quy định hiện hành và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố.

Bình Dương, ngày... tháng... năm 20..

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM

	Sữa và sản phẩm từ sữa	Số: FCV-DKY YM ORANGE AND PEACH 05/0
Công ty TNHH Friesland Campina Việt Nam	Yomost Jellyz - Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch – Vị Cam và Đào, dạng chai. Yomost Jellyz – Yoghurt drink with real fruit juice and jelly – Orange and Peach, bottle	Có hiệu lực kể từ ngày ký

1. YÊU CẦU KỸ THUẬT

1.1. Các chỉ tiêu cảm quan:

Stt	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Trạng thái	dịch thể đồng nhất, có chứa những mẩu thạch trái cây / homogenous liquid with fruit jelly.
2	Màu sắc	màu vàng cam / yellow orange colour
3	Mùi, vị	vị chua ngọt, hương cam và đào đặc trưng / sweet & sour taste, typical orange and peach flavour.
4	Các đặc tính khác	

1.2. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Năng lượng/ Energy	kcal/100ml	Min: 50,4
2	Chất đạm/ Protein	g/100ml	Min: 0,8
3	Chất béo/ Fat	g/100ml	Min: 0
4	Cacbonhydrat/ Carbohydrates	g/100ml	Min: 11,7
5	pH	-	Min: 4

1.3. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/ml	5.0
2	L. monocytogenes	CFU/ml	100.0

1.4. Hàm lượng kim loại nặng:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen/ Arsenic (As)	mg/kg	0,5
2	Chì/ Lead (Pb)	mg/kg	0,02

3	Cadimi / Cadmium (Cd)	mg/kg	1,0
4	Thủy ngân/ Mercury (Hg)	mg/kg	0,05

1.5. Hàm lượng hóa chất không mong muốn

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Melamin/Melamine	mg/kg	1.0

<Đư lượng thuốc bảo vệ thực vật phù hợp với quy định tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm ban hành kèm theo Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 của Bộ y tế>

1.6. Các chỉ tiêu khác:

Độc tố vi nấm/ Mycotoxin:

Aflatoxin M1 $\leq 0,5 \mu\text{g/kg}$

2. THÀNH PHẦN CẤU TẠO

Sữa chua 50%, nước, đường, thạch trái cây (4%), lactose, nước ép trái cây 1%, fructose, chất ổn định: 466, 452i và 418, hương Cam và Đào tổng hợp, chất điều chỉnh axit: 330, 341iii, màu tổng hợp: 160a(i), màu tự nhiên: 120.

Yoghurt 50%, water, sugar, fruit jelly (4%), lactose, fruit juice 1%, fructose, stabilizers: 466, 452i and 418, nature – identical flavours: Peach and Orange, acidity regulators: 330, 341iii, synthetic colour: 160a(i), natural colour: 120.

Ghi chú: Thành phần sữa chua gồm: nước, bột sữa, mono và diglycerides của các axit béo (471), men Streptococcus và Lactobacillus.

Note: Composition of yoghurt includes: water, milk powder, mono-glyceride of fatty acids (471), culture Streptococcus & lactobacillus.

3. THỜI HẠN SỬ DỤNG:

Xem trên bao bì / Please see on the package.

Thời hạn sử dụng / Usage time: 7 tháng kể từ ngày sản xuất / 7 months from the production date

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG VÀ BẢO QUẢN:

Công dụng:

Không có.

Đối tượng sử dụng:

Sản phẩm không sử dụng cho trẻ dưới 3 tuổi / Product is not used for kids under 3 year old

Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

Lắc đều trước khi uống / Shake well before use

Ngon hơn khi uống lạnh / Better served chilled

Sản phẩm sử dụng cho một lần uống / One serve only

Bảo quản nơi khô ráo và thoáng mát / Store at dry & cool place

5. CHẤT LIỆU BAO BÌ VÀ QUY CÁCH ĐÓNG GÓI

Bao bì tiếp xúc trực tiếp với sản phẩm làm bằng chai nhựa HDPE, được đóng kín phần miệng chai bằng màng ghép (cấu tạo nhôm và nhựa PE), và có nắp nhựa HDPE vặn bên ngoài.



Packaging in direct contact with food is made of plastic bottle HDPE, tightly sealed by laminated foil (Aluminum and PE), and plastic screw cap HDPE.

Bao bì đạt tiêu chuẩn dùng trong thực phẩm/ Packaging is suitable for foodstuff

Thể tích thực: 180 ml/ Net content: 180 ml

Ghi chú / Note: HDPE high density polyethylene, PE polyethylene

6. QUY TRÌNH SẢN XUẤT

xem phụ lục đính kèm

7. CÁC BIỆN PHÁP PHÂN BIỆT THẬT, GIẢ (NẾU CÓ)

8. NỘI DUNG GHI NHÃN

Xem phụ lục đính kèm

9. XUẤT XỨ VÀ THƯƠNG NHÂN CHỊU TRÁCH NHIỆM VỀ CHẤT LƯỢNG HÀNG HÓA

Xuất xứ/Origin :

Sản phẩm được sản xuất tại Thái Lan / Product is manufactured in Thailand

Nhà sản xuất / Manufacturer:

Công ty TNHH FrieslandCampina (Thailand) PCL

89/2 Moo 8, Soi Wat Suansom, Poochaosamingprai Road, Samrontai PhraPradang,
Samutprakarn, 10130, Thailand

Thương nhân chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa:

Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam

Phường Bình Hoà, Thị Xã Thuận An, Tỉnh Bình Dương

FrieslandCampina Vietnam Company Limited

Bình Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province

Bình Dương, ngày... tháng... năm 20..
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN





TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-02150TP5/1

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
6.1. Năng lượng • kcal / 100 mL • kJ / 100 mL	QTTN/KT3 024 : 2005	60 251
6.2. Hàm lượng protein, g/100 mL	FAO FNP 14/7(p.221)- 1986 Phương pháp Kjeldahl	1,1
6.3. Hàm lượng béo, g/100 mL	FAO FNP 14/8 (p.10)- 1986	0,1
6.4. Hàm lượng carbohydrate, g/100 mL	U.S. FDA 21 CFR 101.9	13,8

Ghi chú: Hàm lượng protein = Hàm lượng nitơ tổng x 6,38

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Công



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, copied in full, without the written approval of Quatest 3. N/A: Không áp dụng.
Not applicable
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written on customer's request.
4. Đã không đảm bảo do một rộng ước bằng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95% confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (81-8) 3829 4274 Fax: (81-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (81-61) 383 6212 Fax: (81-61) 383 6298 E-mail: qt-dh@quatest3.com.vn

KT3-02150TP5/2

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
6.1. Tỷ trọng ở 20 °C	(A)	N/A
6.2. pH	Foodstuffs - EC 1994 (p.133)	4,2

Ghi chú:

(A): Hiện nay Trung tâm Kỹ thuật 3 chưa có phương pháp thử phù hợp cho mẫu này

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thành Công

Nguyễn Thanh Uyên



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the sample submitted by the customer.
2. Không được tích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829-4274 Fax: (84-8) 3829-3012 Website: www.qlatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383-6212 Fax: (84-61) 383-6298 E-mail: qt-dichvu@qlatest3.com.vn



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-02150TP5/3

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng chất rắn,	g/100 mL	FAO FNP 14/7 (p.205)- 1986	15,3
6.2. Hàm lượng canxi,	mg/100 mL	AOAC 2012 (985.01)	59

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Công



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt.dichvutag@quatest3.com.vn

KT3-02150TP5/4

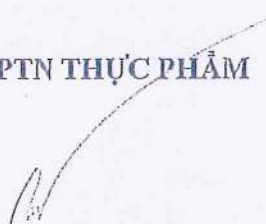
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UÔNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng chì, mg/kg	AOAC 2012 (999.11)	0,006	Không phát hiện
6.2. Hàm lượng asen, mg/kg	TCVN 8427 : 2010	0,01	Không phát hiện
6.3. Hàm lượng cadimi, mg/kg	QTTN/KT3 – 083 : 2012	0,02	Không phát hiện
6.4. Hàm lượng thủy ngân, mg/kg	QTTN/KT3 064:2011	0,015	Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the manually submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, copied in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của chủ gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3839 4224 Fax: (84-8) 3839 3012 Website: www.qlatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvum@qlatest3.com.vn

KT3-02150TP5/5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng aflatoxin M1, µg/kg	(A)	0,01	Không phát hiện
6.2. Hàm lượng patulin, µg/kg	AOAC 2012 (2000.02)	3	Không phát hiện

Ghi chú: (A): Journal of chromatography A, 1101 (p. 69-78) – 2006

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thành Công



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the merely submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3. / This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Đã không đảm bảo do mở rộng mức hướng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin. / Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 19 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvu@quatest3.com.vn

KT3-02150TP5/6

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

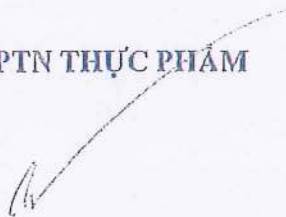
09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng melamin, mg/kg	(A)	0,05	Không phát hiện

Ghi chú: (A): Thường qui kỹ thuật Bộ Y tế (Quyết định số 4143/QĐ-BYT, 22/10/2008, LC – MS/MS)

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the sample submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do một rộng mức lượng được tính với $k=2$, mức tin cậy 95%. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k=2$, at 95% confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (81-8) 3829 4274 Fax: (81-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (81-61) 383 6212 Fax: (81-61) 383 6298 E-mail: qt-dienhota@quatest3.com.vn



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-02150TP5/7

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/02

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI - CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/02

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

Nguyễn Thành Công

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the sample submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ Thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95%. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95% confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.quatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvu@quatest3.com.vn

6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn cho phép	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng tetracyclin, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 060 : 2012	0,27	Không phát hiện
6.2. Hàm lượng chlortetracyclin, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 060 : 2012	0,23	Không phát hiện
6.3. Hàm lượng oxytetracyclin, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 060 : 2012	0,35	Không phát hiện
6.4. Dư lượng thuốc trừ sâu cúc tổng hợp, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 - 067 : 2013 (GC/ECD)		
• Cyfluthrin		10	Không phát hiện
• Deltamethrin		10	Không phát hiện
• Cyhalothrin		10	Không phát hiện
• Cypermethrin & Alpha - cypermethrin		10	Không phát hiện
6.5. Dư lượng thuốc trừ sâu carbamate, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 - 066 : 2013 (LC/MSMS)		
• Thiabendazole		10	Không phát hiện
6.6. Hàm lượng Lincomycin, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 087 : 2012	20	Không phát hiện
6.7. Hàm lượng clenbuterol, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 049 : 2012 (LC-MS/MS)	0,03	Không phát hiện
6.8. Hàm lượng tylosin, $\mu\text{g/L}$	QTTN/KT3 087 : 2012	20	Không phát hiện
6.9. Dư lượng thuốc trừ sâu, $\mu\text{g/L}$	Tk. AOAC 2012 (2007.01) LC/MSMS		
• Triclofon		10	Không phát hiện
6.10. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và thuốc thú y:			
• Albendazole	(A)	N/A	N/A
• Amoxicillin	(A)	N/A	N/A
• Benzylpenicillin / procaine Benzylpenicillin	(A)	N/A	N/A
• Colisti	(A)	N/A	N/A
• Dexamethazon	(A)	N/A	N/A
• Cefotiofur	(A)	N/A	N/A
• Spiramycin	(A)	N/A	N/A
• Gentamicin	(A)	N/A	N/A
• Dihydrostreptomycin / Streptomycin	(A)	N/A	N/A
• Diminazen	(A)	N/A	N/A
• Doramectin	(A)	N/A	N/A
• Eprinomectin	(A)	N/A	N/A
• Febantel/fenbendazole/ oxfendazole	(A)	N/A	N/A
• Imidocarb	(A)	N/A	N/A
• Isometamidium	(A)	N/A	N/A
• Ivermectin	(A)	N/A	N/A
• Neomycin	(A)	N/A	N/A
• Pirlimycin	(A)	N/A	N/A
• Spectinomycin	(A)	N/A	N/A
• Sulfadimidin	(A)	N/A	N/A

Ghi chú: (A): Hiện nay Trung tâm Kỹ thuật 3 chưa có phương pháp thử phù hợp cho các chỉ tiêu này.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

Head Office: 49 Pasteur, Q1, TP. Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM
Testing: 7 Road 1, Bient Hoa Industrial Zone, Vũng Ngai

Tel: (84-8) 3829 4274
Tel: (84-61) 383 6212

Fax: (84-8) 3829 4274
Fax: (84-61) 383 6208

www.quatest3.com.vn
quatest3@quatest3.com.vn



TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3

KT3-02150TP5/8

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
6.1. Dư lượng thuốc trừ cỏ, mg/L	QTTN/KT3 – 079 : 2013 (LC/MSMS)	0,01	Không phát hiện
• 2,4-D			
6.2. Dư lượng thuốc trừ sâu carbamate, mg/L	QTTN/KT3 – 066 : 2013 (LC/MSMS)	0,01	Không phát hiện
• Carbaryl			
6.3. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật:			
• Azocyclofin	(A)	N/A	N/A
• Cyhexatin	(A)	N/A	N/A
• Monocrotophos	(A)	N/A	N/A

Ghi chú: (A): Hiện nay Trung tâm Kỹ thuật 3 chưa có phương pháp thử phù hợp cho chỉ tiêu

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Công

Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the manually submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với $k=2$, mức tin cậy 95%. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k=2$, at 95% confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (81-8) 3829 4274 Fax: (81-8) 3829 3012 Website: www.qlatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (81-61) 383 6212 Fax: (81-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvu@qlatest3.com.vn

KT3-02150TP5/9

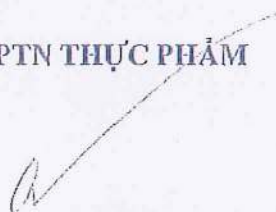
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

1. Tên mẫu : **YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015**
2. Số lượng mẫu : **01**
3. Ngày nhận mẫu : **31/03/2015**
4. Thời gian thử nghiệm : **31/03/2015 – 09/04/2015**
5. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương**
6. Kết quả thử nghiệm :

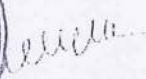
Tên chỉ tiêu	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
6.1. Hàm lượng phthalate, mg/kg • Di (2-ethylhexyl) phthalate (DEHP)	QTTN KT3 – 076 : 2011	0,3	Không phát hiện

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. Test results are valid for the sample submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, nước tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (81-8) 3829 1274 Fax: (81-8) 3829 3012 Website: www.qlatest3.com.vn
Testing: 1 Road 1, Biên Hòa Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (81-61) 383 6212 Fax: (81-61) 383 6298 E-mail: qt-dichvu@qlatest3.com.vn

KT3-02150TP5/10

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

09/04/2015
Trang 01/01

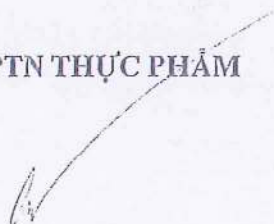
1. Tên mẫu : **YOMOST JELLYZ – CAM & ĐÀO – THỨC UỐNG TỪ SỮA CHUA VỚI NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH - DẠNG CHAI – CODE: 201015**
2. Số lượng mẫu : 01
3. Ngày nhận mẫu : 31/03/2015
4. Thời gian thử nghiệm : 31/03/2015 – 09/04/2015
5. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM**
Bình Hòa, Thuận An, Bình Dương
6. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu		Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm
6.1. Enterobacteriaceae,	CFU/mL	ISO 21528-2 :2004	Nhỏ hơn 1 ^(*)
6.2. Listeria monocytogenes,	CFU/mL	ISO 11290-2:1998 Amd.1:2004	Nhỏ hơn 10 ^(**)

Ghi chú: (*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

(**): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

PHỤ TRÁCH PTN THỰC PHẨM



Nguyễn Thành Công

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Thanh Uyên

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến / Test results are valid for the manually submitted sample(s) only.
2. Không được trích sao một phần hoặc kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written approval of Quatest 3.
3. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của mỗi gửi mẫu / Name of sample and customer are written as customer's request.
4. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.

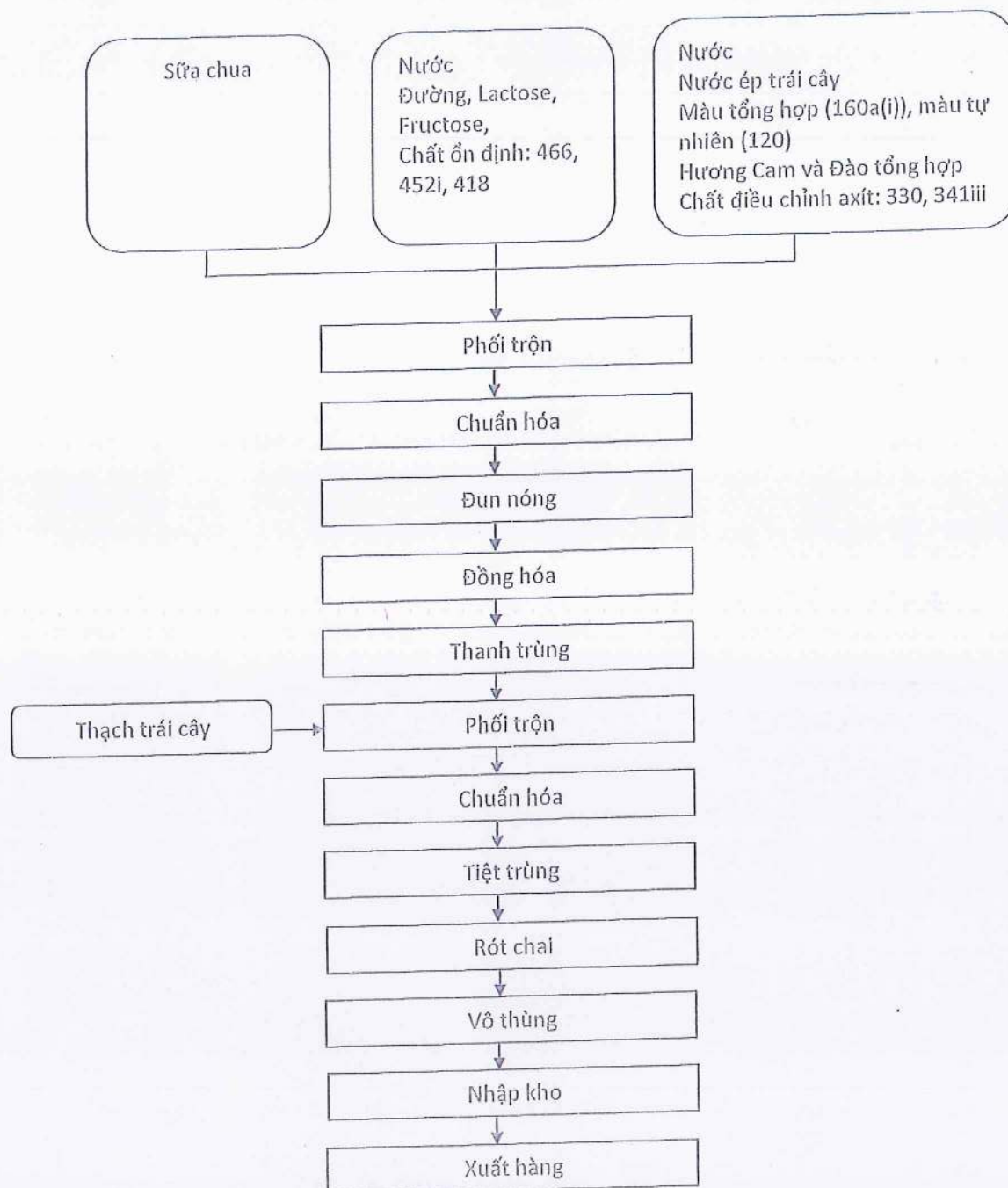
N/A: Không áp dụng.
Not applicable

Head Office: 49 Pasteur, Q1, Hồ Chí Minh City, VIỆT NAM Tel: (84-8) 3829 4274 Fax: (84-8) 3829 3012 Website: www.qlatest3.com.vn
Testing: 7 Road 1, Biên Hòa 1 Industrial Zone, Đồng Nai Tel: (84-61) 383 6212 Fax: (84-61) 383 6293 E-mail: qt-dichvu@qlatest3.com.vn



FrieslandCampina Việt Nam

Phụ lục: Quy trình sản xuất





Food and Drug Administration
Ministry of Public Health, Thailand

CERTIFICATE OF FREE SALE

Ref. No. 1-4-03-05-15-00739

23 February 2015

It is hereby certified that the food product, listed herein, in compliance with the Food Act 1979 of Thailand, manufactured by

FrieslandCampina (Thailand) Public Company Limited

Manufacturing License Number 11-1-22223

located at 89/2, Moo 8, Soi Watsuansom, Poochaosamingprai Road, Tambon Samrongtai, Amphoe Phra Pradaeng, Samut Prakan, Thailand, can be sold for human consumption.

Product Listing :

Yomost Jellyz Orange & Peach Yogurt Drink with Real Fruit Juice and Jelly
(For Export Only)

Food Serial Number 11-1-22223-2-0040

valid until 22 February 2016



(Ms. Sanyand Prasertwitt)
Food and Drug Technical Officer,
Senior Professional Level
Acting for Secretary-General
Food and Drug Administration



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *164* .15/XNNDQC-BCT

V/v xác nhận nội dung quảng
cáo thực phẩm

Hà Nội, ngày *12* tháng 6 năm 2015



GIẤY XÁC NHẬN NỘI DUNG QUẢNG CÁO THỰC PHẨM

Xét đề nghị xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm số 241/2015/FCV ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam; sau khi xem xét, thẩm định hồ sơ đăng ký của Công ty, Bộ Công Thương xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm của Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam, cụ thể như sau:

Tên sản phẩm	Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất, kinh doanh	Nội dung quảng cáo	Phương tiện quảng cáo	Hiệu lực quảng cáo
Yomost Jellyz – Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch – vị táo và nho rừng, dạng chai	Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam	Market, kịch bản, đĩa CD	Truyền hình, Poster, báo chí, bạt treo	31/7/2016
Yomost Jellyz – Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch – vị cam và đào, dạng chai	Địa chỉ: Phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương	quảng cáo đính kèm trong hồ sơ		

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày.....tháng.....năm 200.....

Nội dung quảng cáo các sản phẩm theo danh sách trên của Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam phù hợp với quy định về an toàn thực phẩm.

Yêu cầu Công ty thực hiện quảng cáo theo đúng nội dung và hiệu lực đã được xác nhận./.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Nơi nhận:

- Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam;
- Lưu VT, KHCN.



Nguyễn Phú Cường

Tan



Yomost
Jellyz



MỚI



UỐNG CỰC ĐÃ, NHAI CỰC VUI

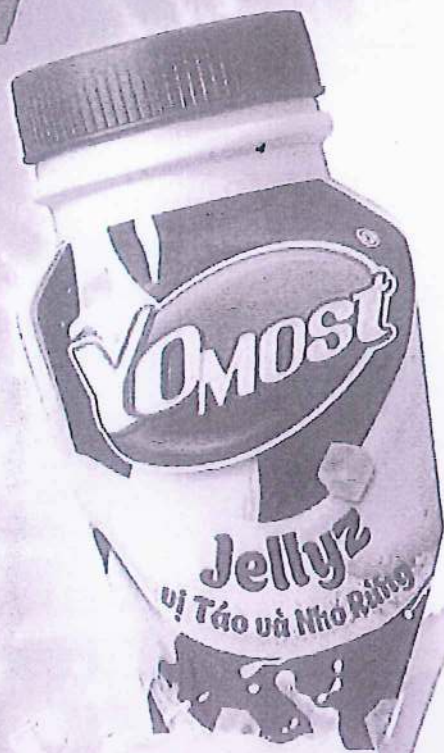
**YOMOST JELLYZ MỚI. VỊ NGON ĐẦY
PHẦN CHẮN CỦA SỮA CHUA,
NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH.**

Yomost Jellyz - Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch - Vị Táo và Nho Rừng/Vị Cam và Đào
- dạng chai
Công ty TNHH FrieslandCampina Việt Nam - Phường Bình Hòa - TX. Thuận An, tỉnh Bình Dương



YOMOST
Jellyz

MỚI



UÔNG CỰC ĐÃ, NHAI CỰC VUI

YOMOST JELLYZ MỚI. VỊ NGON ĐẦY
PHẦN CHẤN CỦA SỮA CHUA,
NƯỚC TRÁI CÂY VÀ THẠCH.

Yomost Jellyz - Thức uống từ sữa chua với nước trái cây và thạch - Vị Táo và Nho Rừng/Vị Cam và Đào
- dạng thạch
Công ty TNHH FoodlandCampina Việt Nam - Phường Bình Hòa, TX. Thuận An, tỉnh Bình Dương



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số: 461022000424

Chúng nhận lần đầu: ngày 30 tháng 6 năm 2008

Chúng nhận thay đổi lần thứ 4: ngày 04 tháng 10 năm 2012

(Doanh nghiệp đăng ký lại từ Giấy phép đầu tư số 874/GP ngày 31 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư (nay là Bộ Kế hoạch và Đầu tư))

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 và Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Xét bản đăng ký điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư của CÔNG TY TNHH FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM nộp ngày 21 tháng 9 năm 2012;

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Chúng nhận các nhà đầu tư:

1. Bên Việt Nam: TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3700148166; cấp ngày 15 tháng 11 năm 2010; nơi cấp Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương; địa chỉ trụ sở chính khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương;

Người đại diện theo pháp luật: Ông NGUYỄN VĂN MINH; sinh ngày 20 tháng 8 năm 1955; quốc tịch Việt Nam; chứng minh nhân dân số 280736872; cấp ngày 25 tháng 7 năm 2002; nơi cấp Công an Bình Dương; địa chỉ thường trú khu phố Đông Tư, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; chỗ ở hiện nay số 136/18 đường Trần Văn Kỳ, phường 14, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Tổng giám đốc;

2. Bên nước ngoài: FRIESLAND VIETNAM HOLDING B.V (FRIESLAND); Giấy phép kinh doanh số 121003; ngày cấp 03 tháng 01 năm 1979; nơi cấp Phòng Thương mại Hà Lan; địa chỉ trụ sở chính Pieter Stuyvesantweg 1, 8937 AC Leeuwarden, Hà Lan.

Đại diện bởi: Ông THEO SPIERINGS; quốc tịch Hà Lan; sinh ngày 06 tháng 10 năm 19

64; hộ chiếu số BJFD3L1P2; cấp ngày 18 tháng 10 năm 2007; nơi cấp Burg van Ommen; địa chỉ thường trú Jhr. Repelaerlaan 14, 7731 An Ommen, Hà Lan; chỗ ở hiện nay Blankenstein 142, 7943 PE Meppel, Hà Lan; chức vụ: Giám đốc.

Đăng ký điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư với nội dung sau:

- Bổ sung tên viết tắt của doanh nghiệp.
- Thay đổi địa chỉ văn phòng đại diện của công ty tại thành phố Cần Thơ và thành phố Đà Nẵng.

Điều 1: Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên doanh nghiệp:

Tên bằng tiếng Việt: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM.

Tên bằng tiếng Anh: FRIESLANDCAMPINA VIETNAM COMPANY LIMITED.

Tên giao dịch: FRIESLANDCAMPINA VIETNAM.

Tên viết tắt: FRIESLANDCAMPINA VIETNAM.

Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và phải mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Địa chỉ trụ sở chính: phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ các văn phòng đại diện:

- Tại thành phố Hồ Chí Minh: số 778/19-22, Nguyễn Kiệm, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh;

- Tại thành phố Cần Thơ: Lầu 3, Tòa nhà STS Tower - số 11B đường Hòa Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ;

- Tại tỉnh Đồng Nai: J 37-38, khu nhà liên kế, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

- Tại thành phố Đà Nẵng: Lầu 6, Tòa nhà ACB Đà Nẵng - 218 đường Bạch Đằng, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Loại hình doanh nghiệp: Công ty TNHH hai thành viên trở lên.

4. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Mã ngành	Tên ngành
01	A 0141	Phát triển chăn nuôi bò sữa.
02	A 1050	Chế biến sữa.
03		Thiết lập hệ thống thu mua sữa và các trạm làm lạnh.

04		Thực hiện quyền nhập khẩu thực phẩm và đồ uống; nguyên liệu cho sản xuất, gia công, đóng gói thực phẩm và đồ uống.
05		Thực hiện quyền xuất khẩu thực phẩm và đồ uống; nguyên liệu cho sản xuất, gia công, đóng gói thực phẩm và đồ uống.
06		Cung cấp dịch vụ tư vấn và quản lý doanh nghiệp, dịch vụ hành chính (trừ các dịch vụ tư vấn pháp lý, kế toán, trọng tài thương mại) cho các công ty cùng tập đoàn.

5. Vốn điều lệ: 24.166.666 (hai mươi bốn triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu) đô la Mỹ. Trong đó:

- TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN góp 7.250.000 (bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn) đô la Mỹ, chiếm 30% (ba mươi phần trăm) vốn điều lệ bằng giá trị quyền sử dụng 58.000m² đất trong 50 năm tại phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- FRIESLAND VIETNAM HOLDING B.V góp 16.916.666 (mười sáu triệu chín trăm mười sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu) đô la Mỹ, chiếm 70% (bảy mươi phần trăm) vốn điều lệ bằng tiền mặt.

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: Ông BOOT PHILIP MARK (MARK BOOT); sinh ngày 26 tháng 4 năm 1969; quốc tịch Hà Lan; hộ chiếu số NT5DH99C3; cấp ngày 16 tháng 02 năm 2007; nơi cấp Ambassadeur te Rome; địa chỉ thường trú Eikenburglaan 26, 5248 BK Rosmalen, Hà Lan; chỗ ở hiện nay Villa H25 Orchid Road, Thảo Điền, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh; chức vụ: Tổng giám đốc.

Điều 2: Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: NHÀ MÁY FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án: Phát triển chăn nuôi bò sữa, bao gồm việc cung cấp các dịch vụ khuyến nông, thú y, thức ăn gia súc và tinh dịch giống bò Friesian Hosltien có chất lượng cao; thiết lập hệ thống thu mua sữa và các trạm làm lạnh; xây dựng nhà máy chế biến sữa; thực hiện quyền nhập khẩu thực phẩm và đồ uống; nguyên liệu cho sản xuất, gia công, đóng gói thực phẩm và đồ uống; thực hiện quyền xuất khẩu thực phẩm và đồ uống; nguyên liệu cho sản xuất, gia công, đóng gói thực phẩm và đồ uống; cung cấp dịch vụ tư vấn và quản lý doanh nghiệp, dịch vụ hành chính (trừ các dịch vụ tư vấn pháp lý, kế toán, trọng tài thương mại) cho các công ty cùng tập đoàn.

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM thực hiện quyền nhập khẩu và quyền xuất khẩu tuân thủ theo các điều kiện và quy định tại Nghị định số 23/2007/NĐ-CP ngày 12/02/2007 của Chính phủ, Thông tư số 09/2007/TT-BTM ngày 17/7/2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương), Thông tư 05/2008/TT-BCT ngày 14/4/2008 của Bộ Công thương, Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21/5/2007 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công thương) và các quy định hiện hành về điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu thực phẩm và đồ uống.

Quy mô của dự án: Doanh thu 1.650.000 đô la Mỹ.

3. Địa điểm thực hiện dự án: phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; Diện tích đất sử dụng 58.000m².

4. Tổng vốn đầu tư: 49.500.000 (bốn mươi chín triệu năm trăm ngàn) đô la Mỹ.

Trong đó, vốn góp để thực hiện dự án: 24.166.666 (hai mươi bốn triệu một trăm sáu mươi sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu) đô la Mỹ. Bao gồm:

- TỔNG CÔNG TY SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU BÌNH DƯƠNG - TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN góp 7.250.000 (bảy triệu hai trăm năm mươi ngàn) đô la Mỹ, chiếm 30% (ba mươi phần trăm) vốn điều lệ bằng giá trị quyền sử dụng 58.000m² đất trong 50 năm tại phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- FRIESLAND VIETNAM HOLDING B.V góp 16.916.666 (mười sáu triệu chín trăm mười sáu ngàn sáu trăm sáu mươi sáu) đô la Mỹ, chiếm 70% (bảy mươi phần trăm) vốn điều lệ bằng tiền mặt.

Tiền độ góp vốn: đã góp đủ.

5. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 (năm mươi) năm, kể từ ngày 31 tháng 5 năm 1994.

6. Tiến độ thực hiện dự án: đã hoạt động ổn định.

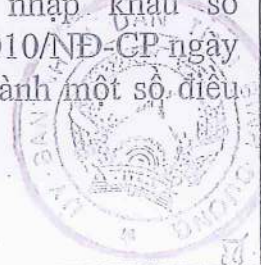
7. CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN FRIESLANDCAMPINA VIỆT NAM thực hiện các quy định đối với dự án như sau:

a) Nhà đầu tư có trách nhiệm tuân thủ theo các quy định về bảo vệ môi trường của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

b) Nhà đầu tư phải thực hiện việc xử lý nước thải trong quá trình hoạt động, đảm bảo không ảnh hưởng tới môi trường sống và có phương án cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phòng chống cháy nổ tại địa điểm thực hiện dự án trong quá trình hoạt động theo đúng quy định pháp luật Việt Nam hiện hành;

c) Mức thuế thu nhập doanh nghiệp, thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Nghị định 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

d) Doanh nghiệp được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu theo quy định tại Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Nghị định 87/2010/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.



Điều 3:

Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc; một bản cấp cho doanh nghiệp và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Cung

AS8600



**CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực

003824

Quyển số - SCT/Bc

Ngày 27 tháng 01 năm 2016

PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯƠNG BẾN NGHÉ



Mạc Hồng Linh



